

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 124 /GPMT-UBND

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 7 năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 768/GPMT-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép môi trường của Dự án "Hệ thống thu gom và xử lý nước thải Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh" tại xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa;

Xét Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường số 43/XLNTBD ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Công ty TNHH Xử lý nước thải Bãi Dài;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 360/TTr-STNMT-CCKSBVMT ngày 30 tháng 6 năm 2025.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 768/GPMT-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh cấp phép cho Công ty TNHH Xử lý nước thải Bãi Dài, địa chỉ tại số 09 đường Phan Văn Trị, Cầu Đá, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 768/GPMT-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Công ty TNHH Xử lý nước thải Bãi Dài tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 768/GPMT-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường này (cấp điều chỉnh lần 1).

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin, số liệu trong hồ sơ điều chỉnh cấp giấy phép môi trường của dự án "*Hệ thống thu gom và xử lý nước thải Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh*" và các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án tại các Phụ lục của GPMT này đã đảm bảo theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật khác có liên quan; đồng thời, tiếp tục theo dõi, tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giấy phép môi trường này (cấp điều chỉnh lần 1) có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 768/GPMT-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh hết hiệu lực./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Công ty TNHH XLNT Bãi Dài;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Cam Hải Đông;
- TT Công báo và Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VP, TLe, TH. 5

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hòa Nam

PHỤ LỤC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 104.../GPMT-UBND ngày 03 tháng 7...
năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

1. Điều chỉnh phạm vi dự án:

Các hạng mục công trình chính bao gồm:

- Hạng mục công trình tuyến cống thu gom tuyến Nhánh N2 (từ HGN2-1 đến HGN2-19); Nhánh N4 (từ HGN4-2 đến HGN4-24); Nhánh N4A (từ HGN4A-3 đến HGN4A-18).

- Hạng mục công trình tuyến cống thu gom Nhánh Tây đường Nguyễn Tất Thành (từ NTT-T6 đến NTT-T17; từ NTT-T27 đến NTT-T72; từ NTT-T73A đến NTT-T87; từ NTT-T108 đến NTT-T116; từ NTT-T128 đến NTT-T144A; từ NTT-T145A đến NTT-T153; từ NTT-T157 đến NTT-T178; từ NTT-T179 đến NTT-T209; từ NTT-T210 đến NTT-T245).

- Hạng mục công trình tuyến cống thu gom Nhánh Đông đường Nguyễn Tất Thành (từ NTT-Đ5 đến NTT-Đ14; từ NTT-Đ18 đến NTT-Đ21; từ NTT-Đ22 đến NTT-Đ36; từ NTT-Đ37 đến NTT-Đ38; từ NTT-Đ39 đến NTT-Đ48; bổ sung thêm đoạn từ NTT-Đ48 đến NTT-Đ50; từ NTT-Đ51 đến NTT-Đ69; từ NTT-Đ79 đến NTT-Đ98; từ NTT-Đ99 đến NTT-Đ119; từ NTT-Đ120 đến NTT-Đ144; từ NTT-Đ145 đến NTT-Đ157; từ NTT-Đ158 đến NTT-Đ178; từ NTT-Đ179 đến NTT-Đ187; từ NTT-Đ188 đến NTT-Đ195; từ NTT-Đ196 đến NTT-Đ209).

- Hạng mục công trình tuyến cống thu gom tuyến Nhánh K8 (từ HGK8-1 đến HGK8-26); Nhánh K10 (từ HGK10-2 đến HGK10-17).

- Hạng mục công trình tuyến cống thu gom tuyến dân sinh (từ HGDS-2 đến HGDS-45; bổ sung thêm đoạn từ HGDS-45 đến HGDS-51; từ HGDS-51 đến HGDS-60; bổ sung thêm đoạn từ HGDS-60 đến HGDS-73; từ HGDS-73 đến HGDS-85). Cắt bỏ tuyến ống tự chảy thuộc đường dân sinh, điều chỉnh bổ sung tuyến cống áp lực HDPE D355 từ cuối đường K8 đến nhà máy XLNT. Điều chỉnh hướng thoát nước trên tuyến dân sinh từ HGBOSUNG18 chảy về TBCB-60 sau đó từ TBC-60 bơm áp lực về TBC-45. Cắt bỏ đoạn ống uPVC từ HGDS-48 đến HGBOSUNG18 (đoạn băng qua đường Đinh Tiên Hoàng).

- Bổ sung hạng mục công trình tuyến cống thu gom trên đường Tây Bán Đảo có chiều dài 250m, có 04 hố ga.

- Hạng mục công trình tuyến cống áp lực (từ TBC-01 đến TBC-02 đến TBC-03: ống HDPE D200 và HDPE D280; từ TBC-03 đến TBC-04: ống HDPE D315; Bổ sung đoạn từ TBC-04 đến Nhà máy XLNT: sử dụng ống HDPE D355; từ TBC-06 đến TBC-05 đến TBC-08 đến TBC-07: ống HDPE D200; từ TBC-07 về Nhà máy xử lý nước thải: ống HDPE D250). Bổ sung tuyến ống HDPE D200 từ trạm bơm chuyên bậc HGDS-60 đến HGDS-45 và từ HGDS-45 đến TBC-03.

- Hạng mục Trạm bơm chính: 08 trạm bơm chính (TBC-01; TBC-02; TBC-03; TBC-04; TBC-05; TBC-06; TBC-07BS; TBC-08BS).

- Hạng mục Trạm bơm chuyển bậc: 19 trạm bơm chuyển bậc (NTT-T33; NTT-T62; NTT-T66; NTT-T134; NTT-T230; NTT-T234; trạm bơm phụ thuộc TBC-08; HGN4-10; HGN4-23; HGN4A-9; HGN4A-17; HGK8-26; HGDS-16; TBCB PBX-01; HGDS-36; HGDS-45; HGDS-60; HGDS-76; HGDS-85B).

- Bể sục 5.1, 5.2, 5.3, 5.4 và bể xử lý bổ sung.

- Các hạng mục công trình: lọc rác, trạm bơm đầu vào; hệ thống lọc cát; bể khử khuẩn UV; trạm quan trắc đầu ra; trạm bơm bùn; bể thu gom bùn; nhà trung tâm năng lượng; nhà xử lý sinh học.

- Bổ sung các hạng mục công trình còn thiếu: Trạm phân phối nước thải; Nhà bảo vệ; Nhà điều hành; Hệ thống tách nước bùn (nhà xử lý bùn); Hồ đấu nối; Xưởng sửa chữa và nhà kho; Bể chứa nước sạch 20m³; Bể chứa nước sau xử lý 600m³; Trạm biến áp.

- Công suất thiết kế hệ thống xử lý nước thải: 7.000 m³/ngày đêm.

2. Điều chỉnh nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý (giảm nguồn tiếp nhận nước thải): nước biển ven bờ Đầm thùy Triều.

3. Điều chỉnh thời gian vận hành thử nghiệm hệ thống xử lý nước thải: 06 tháng (từ tháng 7 năm 2025 đến tháng 12 năm 2025)/.